

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày 05/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Đức Quang
- Bà Nguyễn Ngọc Hiệp

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Đình Vạn – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 465/2021/HSST-QĐ ngày 30/9/2021 và Thông báo dời lịch xét xử vụ án số 549/TB-TA ngày 28/10/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1984, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh P (còn sống) và bà Phạm Thị Linh T (còn sống);

Tiền án:

+ Ngày 15/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 09/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 25/02/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cướp giật tài sản”.

+ Ngày 26/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tiền sự: Ngày 31/12/2020, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an huyện Trảng Bom xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng. Bị cáo chưa nộp tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 29/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác (Có mặt).

* Bị hại: Chị Trần Thị Bích N, sinh năm 2007 (có mặt);

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1969 (có mặt);

+ Ông Trần Văn H, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Số nhà 27, Tổ A, Kp 6, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

* *Người làm chứng:* Anh Trần Nguyễn Thành T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Kp 6, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/4/2021, Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Sirius không rõ biển số chở Nguyễn Minh T từ ngã ba Trị An vào thị trấn V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai để chơi. Khi đi vào hẻm số 10, Tổ 12A, Khu phố 6, thị trấn V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Linh phát hiện trong sân nhà bà Nguyễn Thị Ngọc L dựng 01 xe đạp điện hiệu Martin 107 của em Trần Thị Bích N không có người trông giữ, Linh dừng xe, kêu T vào lấy xe đạp điện. T vào sân nhà bà L, thấy chìa khóa cắm ở ổ khóa xe nên T mở khóa, điều khiển xe đạp điện ra chỗ Linh đợi. Lúc này Linh điều khiển xe mô tô đẩy xe đạp điện do T điều khiển chạy về đường ĐT 767 theo hướng từ thị trấn Vĩnh An ra Ngã ba Trị An. Em N phát hiện xe đạp điện bị mất nên báo cho anh trai là anh Trần Nguyễn Thành T. Anh T điều khiển xe mô tô đuổi theo. Khi T và Linh đến đoạn đường ĐT 767 thuộc xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai thì anh T đuổi kịp và dùng chân phải đạp xe đạp điện ngã xuống đường còn Linh thì điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Anh T cùng người dân bắt giữ T giao Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giải quyết.

* *Tang vật thu giữ:* 01 xe đạp điện hiệu Martin 107 màu đỏ, số máy MARTIN24V80W90300347.

* Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý tang vật: Trả lại cho Trần Thị Bích N 01 xe đạp điện hiệu Martin 107 màu đỏ, số máy MARTIN24V80W90300347.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 26/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận giá trị của 01 xe đạp điện hiệu Martin 107 là 5.500.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như quá trình xét xử, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, người đại diện theo pháp luật của bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Đối tượng **tên Linh có hành vi cùng bị cáo trộm cắp tài sản**, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch của Linh.

Cáo trạng số 103/CT-VKSVC ngày 09/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, do bị cáo đang bị HIV.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/4/2021, Nguyễn Minh T và đối tượng tên Linh (chưa rõ họ, địa chỉ) lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản nên đã lén lút lấy trộm 01 xe đạp điện hiệu Martin 107 của Trần Thị Bích N có giá trị là 5.500.000 đồng.

Tại Bản án số 35/2018/HSST ngày 26/4/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm **g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)**.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ làm ảnh hưởng tới trật tự trị an tại địa phương. Khi xem xét hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện ở việc đã nhiều lần bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[7] Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với đối tượng tên Linh.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ để chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 29/4/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Trần Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung